

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/KDTM-ST
Ngày: 27/8/2020
V/v: “Tranh chấp hợp đồng mua bán điện”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Hoàng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đông
2. Ông Nguyễn Hữu Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhân - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 02/2020TLST-KDTM, ngày 07 tháng 02 năm 2020, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng mua bán điện*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-KDTM, ngày 25/6/2020 và Quyết định mở lại phiên tòa số 11/2020/QĐST-KDTM, ngày 22/7/2020 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Tổng Công ty Điện lực miền N.

Địa chỉ: số 27, đường HBT, phường B, quận X, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Phước Đ, chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T, chức vụ: Giám đốc điện lực T (có mặt).

Địa chỉ: khu vực L, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

2. Bị đơn: Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao T.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Bé M, chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: khu vực L, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án đại diện ủy quyền nguyên

đơn trình bày:

Vào ngày 07/9/2016 Điện lực T và Doanh nghiệp tư nhân (DNTN) T đã ký hợp đồng mua bán điện số 16/000468 và hợp đồng mua bán điện số 16/000649 (Doanh nghiệp có 02 cơ sở, 02 trạm biến áp và 02 công tơ điện). Điện lực T bán điện cho DNTN T sử dụng qua 02 công tơ điện có mã khách hàng PB11040055905 và mã khách hàng PB11040054873.

Đến cuối tháng 7/2017, DNTN T nợ tiền điện của hai cơ sở là 361.678.020 đồng. Điện lực T đã đối chiếu nợ và nhận thấy DNTN T không có khả năng chi trả số tiền điện trên nên đã ngừng cung cấp điện. Đến ngày 14/3/2018, Công ty điện lực thành phố Cần Thơ tiến hành làm việc với ông Lê Văn Bé M và cam kết đến ngày 03/5/2018 sẽ thanh toán dứt điểm số tiền điện nói trên nhưng đến nay không thực hiện nghĩa vụ, thời điểm đó Doanh nghiệp tư nhân T đã chuyển đổi loại hình kinh doanh là Công ty TNHH sau đó tiếp tục chuyển đổi sang Công ty Cổ phần với tên gọi Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao T.

Nay đề nghị Tòa án buộc bị đơn phải trả số tiền 361.678.020 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày 27/8/2020 là 112.377.820 đồng, tổng cộng số tiền là 474.055.840 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập các đương sự để tham gia hòa giải nhưng bị đơn vắng mặt nhiều lần nên vụ án được đưa ra xét xử công khai.

Tại phiên tòa,

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án buộc bị đơn phải trả số tiền 361.678.020 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày 27/8/2020 là 112.377.820 đồng, tổng cộng số tiền là 474.055.840 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng; đối với thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; về Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự như nguyên đơn chấp hành tốt theo quy định pháp luật tố tụng dân sự, có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Đối với bị đơn chưa chấp hành các quy định của pháp luật, vắng mặt nhiều lần không lý do.

Về nội dung giải quyết vụ án: Giữa nguyên đơn và bị đơn có ký hợp đồng mua bán điện, quá trình kinh doanh bị đơn không thực hiện việc trả tiền điện như đã cam kết. Tại các biên bản làm việc, hai bên cũng đã tiến hành đối chiếu công nợ do đó việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải trả số tiền điện còn nợ tổng cộng gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 474.055.840 đồng là có cơ sở để chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn và bị đơn có ký hợp đồng mua bán điện, do bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên nguyên đơn khởi kiện buộc bị đơn trả số tiền điện còn nợ nên xác định đây là tranh chấp hợp đồng mua bán điện và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt theo quy định tại Điều 30, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung: Theo đại diện ủy quyền nguyên đơn trình bày, năm 2016, nguyên đơn có ký hợp đồng với ông M là chủ DNTN T hợp đồng mua bán điện, quá trình thực hiện hợp đồng phía bị đơn còn nợ số tiền điện tổng cộng là 361.678.020 đồng và không thực hiện như nội dung cam kết và hiện nay Công ty không còn hoạt động.

Xét các chứng cứ nguyên đơn cung cấp gồm 02 hợp đồng mua bán điện số 16/000468 và 16/000649, hợp đồng được phía bị đơn ký tên và đóng dấu doanh nghiệp. Đến ngày 14/3/2018, giữa Công ty Điện lực thành phố Cần Thơ và bị đơn đã tiến hành đối chiếu nợ, xác định được số nợ gốc là 361.678.020 đồng và Doanh nghiệp cam kết đến ngày 03/5/2018 sẽ thanh toán dứt điểm số nợ trên. Việc đối chiếu nợ được lập thành văn bản, có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và con dấu của Công ty. Đây là những tình tiết, sự kiện không cần phải chứng minh theo quy định tại điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, việc nguyên đơn yêu cầu trả số tiền điện còn nợ là 361.678.020 đồng là có căn cứ.

Về tiền lãi: Căn cứ Hợp đồng mua bán điện, thời điểm bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán, thì căn cứ để bắt đầu tính lãi là ngày 01/11/2017 là có cơ sở. Về mức lãi suất là do các bên tự thỏa thuận và phù hợp quy định pháp luật nên chấp nhận. Do đó có cơ sở chấp nhận số tiền lãi nguyên đơn yêu cầu tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 112.377.820 đồng.

Quá trình ký kết hợp đồng, trong khoảng thời gian từ năm 2016 đến năm 2018 Doanh nghiệp nhiều lần chuyển đổi loại hình kinh doanh, từ doanh nghiệp tư nhân sang Công ty trách nhiệm hữu hạn. Đến ngày 19 tháng 12 năm 2018 chuyển đổi sang Công ty Cổ phần với tên gọi Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao T được Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở kế hoạch đầu tư thành phố Cần Thơ cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định pháp luật và hiện nay chưa đăng ký thay đổi các nội dung kinh doanh và giải thể. Do đó, việc nguyên đơn khởi kiện bị đơn là Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao T là đúng quy định pháp luật.

Từ những nhận định phân tích trên, Hội đồng xét xử xét xét thấy, có đủ cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng như đề nghị của Kiểm sát viên, về việc buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền điện còn nợ là 361.678.020 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày 27/8/2020 là 112.377.820 đồng. Tổng cộng số tiền là 474.055.840 đồng.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại có giá ngạch tính trên số tiền phải trả cho nguyên đơn theo quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 4, Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 428, Điều 431 và Điều 432 Bộ luật dân sự 2005; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tổng Công ty Điện lực miền N

1. Buộc bị đơn Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao T phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn Tổng Công ty Điện lực miền N số tiền tổng cộng là 474.055.840 đồng (Bốn trăm bảy mươi bốn triệu, không trăm năm mươi lăm ngàn, tám trăm bốn mươi đồng), trong đó nợ gốc là 361.678.020 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày 27/8/2020 là 112.377.820 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bị đơn phải chịu số tiền là 22.962.300 đồng (Hai mươi hai triệu, chín trăm sáu mươi hai ngàn, ba trăm đồng).

Nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 9.042.000 đồng (Chín triệu, không trăm bốn mươi hai ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 011935 ngày 27/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T, thành phố Cần Thơ.

3. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Chi cục THADS quận Thốt Nốt;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Diệp Hoàng Giang

